

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 671/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án phát triển trung tâm đào tạo chất lượng cao
tại thành phố Buôn Ma Thuột và thành phố Đà Lạt
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội ngày 09 tháng 01 năm 2023 về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế";

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển trung tâm đào tạo chất lượng cao tại thành phố Buôn Ma Thuột và thành phố Đà Lạt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục bảo đảm ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh của vùng Tây Nguyên và các khu vực lân cận.

2. Phát triển trung tâm đào tạo chất lượng cao tại thành phố Buôn Ma Thuột và thành phố Đà Lạt trên cơ sở Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt để tập trung đầu tư nguồn lực trọng tâm phát triển đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là nhân lực đồng bào dân tộc thiểu số, tạo đột phá cho sự phát triển nhanh, bền vững của vùng.

3. Xây dựng hai trung tâm này vừa đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục đại học, bảo đảm tiếp cận giáo dục, đào tạo, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vừa là trung tâm nghiên cứu, chuyển giao, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nhu cầu của thị trường lao động; có vai trò dẫn dắt, kết nối, hình thành mạng lưới với các trường đại học, viện nghiên cứu trong vùng, khu vực lân cận.

4. Huy động các nguồn lực từ nguồn ngân sách nhà nước ở Trung ương, địa phương và tăng cường xã hội hóa để đầu tư phát triển Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt tương xứng với vai trò, sứ mạng được giao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt trở thành hai trung tâm đào tạo chất lượng cao hàng đầu khu vực Tây Nguyên, trong đó có một số lĩnh vực trọng điểm nằm trong nhóm 10 cơ sở đào tạo uy tín trong cả nước, phấn đấu lọt trong danh sách 100 trường hàng đầu khu vực Đông Nam Á; tăng cường mở rộng tiếp cận giáo dục đại học trong vùng, nhất là giáo dục đại học chất lượng cao trong các lĩnh vực trọng điểm, nhằm phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng trong vùng Tây Nguyên và cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đối với Trường Đại học Tây Nguyên

- Phát triển Trường Đại học Tây Nguyên thành một trong hai trung tâm đào tạo nhân lực hàng đầu trong vùng về lĩnh vực sức khỏe, nông lâm nghiệp, công nghệ sinh học và đào tạo, bồi dưỡng giáo viên cho vùng Tây Nguyên và các địa phương lân cận.

- Tỷ lệ giảng viên cơ hữu của Trường có trình độ tiến sĩ đạt trên 50% tổng số giảng viên, trong đó đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ ở các lĩnh vực trọng điểm về nông lâm nghiệp, công nghệ sinh học đạt cao hơn mức bình quân của Trường.

- Tăng quy mô đào tạo chính quy của Trường đạt trên 11.000 sinh viên, trong đó tập trung đào tạo nhân lực các ngành trọng điểm về sức khoẻ, sư phạm, nông lâm nghiệp, công nghệ sinh học chiếm hơn 50% tổng quy mô tuyển sinh; tỷ lệ sinh viên người dân tộc thiểu số tăng trên 10%, chiếm tỷ lệ trên 30%.

- Phấn đấu 100% chương trình đào tạo trình độ đại học, trên 50% chương trình đào tạo sau đại học được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục theo bộ tiêu chuẩn trong nước; trên 20% số chương trình đào tạo trình độ đại học đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định quốc tế.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, nhất là lĩnh vực nông lâm nghiệp, chăn nuôi, công nghệ sinh học, phấn đấu đạt 10 - 15% tổng số nguồn thu tài chính từ hoạt động khoa học công nghệ, đào tạo ngắn hạn, hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Đối với Trường Đại học Đà Lạt

- Phát triển Trường Đại học Đà Lạt thành một trong hai trung tâm đào tạo hàng đầu trong vùng về lĩnh vực nông nghiệp thông minh, công nghệ sinh học, dược liệu và chăm sóc sức khoẻ, vật lý nguyên tử và hạt nhân, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cho địa phương và vùng Tây Nguyên.

- Tỷ lệ giảng viên cơ hữu của Trường có trình độ tiến sỹ đạt trên 50%, trong đó đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sỹ ở các lĩnh vực trọng điểm về nông nghiệp thông minh, công nghệ sinh học, dược liệu, kỹ thuật hạt nhân đạt cao hơn mức bình quân toàn Trường.

- Phấn đấu 100% chương trình đào tạo trình độ đại học, trên 50% chương trình đào tạo sau đại học được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục theo bộ tiêu chuẩn trong nước; trên 20% số chương trình đào tạo trình độ đại học đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định quốc tế.

- Tăng quy mô đào tạo chính quy của Trường đạt trên 15.000 sinh viên, trong đó quy mô tuyển sinh chính quy đạt trên 3.500 sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh/1 năm; phấn đấu tỷ lệ sinh viên là người dân tộc thiểu số đạt trên 10%. Quy mô tuyển sinh các lĩnh vực trọng điểm về du lịch, nông nghiệp, công nghệ sinh học, sản xuất, chế biến, khoa học sự sống, sư phạm chiếm khoảng 25% tổng quy mô tuyển sinh.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, nhất là đối với những lĩnh vực có thế mạnh như nông nghiệp thông minh, dược liệu, kỹ thuật hạt nhân, phấn đấu nguồn thu hằng năm từ dịch vụ chuyển giao khoa học công nghệ đóng góp vào tổng nguồn thu của Trường đạt ít nhất 10%.

3. Định hướng đến năm 2045

Tiếp tục mở rộng không gian phát triển hai Trường trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong cả nước, có tên trong bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu khu vực Châu Á về một số lĩnh vực trọng điểm, có thế mạnh như: nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học và du lịch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản trị nhà trường

a) Thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của Trường theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực hiệu quả, nâng cao năng lực quản trị nhà trường theo đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các đơn vị trực thuộc Trường, phát huy vai trò người đứng đầu gắn với trách nhiệm giải trình trong công tác tài chính, nhân sự, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường, bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ và minh bạch, phù hợp với địa phương, vùng Tây Nguyên và trong quá trình hội nhập quốc tế.

c) Tăng cường thực hiện các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học và gắn với công tác quản trị nhà trường, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện triệt để việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo.

2. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ giảng viên

a) Thực hiện quy hoạch cán bộ quản lý theo vị trí việc làm; sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ giảng viên hiện có; có cơ chế, chính sách tuyển dụng, quản lý sử dụng, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài, để giảng viên phát huy năng lực, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ được giao và yên tâm công tác.

b) Xây dựng và triển khai các đề án tuyển dụng giảng viên trẻ tài năng gắn kết với các nhóm nghiên cứu, phòng thí nghiệm nghiên cứu; kết hợp tối đa cơ chế, chính sách thu hút, giữ chân nhân tài của các địa phương trong vùng và các nguồn lực xã hội để thu hút giảng viên, nhà khoa học tài năng, uy tín, có tầm ảnh hưởng lớn ở trong nước và nước ngoài.

c) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu cho các cơ sở giáo dục đại học, các viện nghiên cứu, trường cao đẳng trong vùng, khu vực lân cận và trên toàn quốc, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực

a) Có giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh; phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, các ngành, nghề lĩnh vực mới như kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với hội nhập khu vực và quốc tế; gắn kết chặt chẽ đào tạo với nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

b) Đẩy mạnh hợp tác trong đào tạo với các trường đại học lớn trong nước và quốc tế đặc biệt trong việc khai thác, chia sẻ nguồn lực, nền tảng công nghệ giáo dục đại học số để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo, công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng

chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, đào tạo, hướng tới đào tạo cá thể hóa theo các ngành, nghề.

c) Tăng quy mô, cơ cấu đào tạo các ngành đào tạo mũi nhọn, có thể mạnh như nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, sư phạm và du lịch, vật lý nguyên tử và hạt nhân, đặc biệt là đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về các lĩnh vực này.

d) Tăng cường thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, trong đó ưu tiên thực hiện bởi các tổ chức kiểm định nước ngoài, hướng đến hội nhập quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

4. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; tăng cường hợp tác nâng cao chất lượng đào tạo

a) Kết nối với các trường đại học, các viện nghiên cứu trong vùng, khu vực lân cận và trên toàn quốc hình thành mạng lưới, hoàn thiện cơ chế hợp tác trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với trung tâm là Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt.

b) Phối hợp với các địa phương thực hiện đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương và đào tạo nguồn giáo viên theo yêu cầu của các địa phương; ưu tiên trong đào tạo nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số.

c) Hợp tác với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; kết hợp với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, thúc đẩy các khoá học trải nghiệm, thực tập tại doanh nghiệp.

d) Mở rộng hợp tác quốc tế để trao đổi giảng viên, nhà khoa học và triển khai hợp tác, phối hợp thực hiện các chương trình, dự án chung, đồng thời hợp tác thực hiện các chương trình liên kết đào tạo nước ngoài, tận dụng tối đa các nguồn lực quốc tế.

5. Hiện đại hóa cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu trở thành trung tâm đào tạo chất lượng cao

a) Ưu tiên đầu tư nguồn lực để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất hiện có bảo đảm môi trường khang trang, hiện đại tương xứng với vai trò, vị thế của hai trung tâm hàng đầu của vùng Tây Nguyên về đào tạo chất lượng cao trong vùng.

b) Tập trung đầu tư trọng điểm để phát triển, nâng cấp các phòng thí nghiệm, khu thực hành phục vụ nghiên cứu, đào tạo chất lượng cao các lĩnh vực trọng điểm.

c) Tăng cường phát triển nền tảng hạ tầng công nghệ phục vụ đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ đặc biệt là trí tuệ nhân tạo trong dạy và học, trong quản trị và quản lý, hợp tác đào tạo.

d) Mở rộng hạ tầng cơ sở vật chất phù hợp với tăng quy mô, đặc biệt là tăng quy mô tuyển sinh đối với người dân tộc thiểu số và học sinh trong vùng Tây Nguyên và vùng lân cận.

đ) Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển không gian các Trường tương xứng với định hướng phát triển đến năm 2045, hướng tới trở thành các trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước. Phần đầu 02 Trường có tên trong bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu khu vực Châu Á về một số lĩnh vực mũi nhọn, có thể mạnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ ngân sách nhà nước, vốn đầu tư phát triển (cả Trung ương và địa phương, bao gồm kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia); kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2. Nguồn vốn vay, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn xã hội hóa và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, chỉ đạo và hướng dẫn Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án hằng năm, sơ kết thực hiện Đề án vào năm 2030; tổng hợp đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền, những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn triển khai.

b) Phê duyệt phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể của các chương trình, dự án đầu tư, đề án đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao và những chương trình, dự án, đề án có liên quan do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện, trong đó ưu tiên Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt tham gia.

c) Xác định danh mục các dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2025 - 2030 để phát triển Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt thành Trung tâm đào tạo chất lượng cao bảo đảm đúng quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai, ưu tiên kinh phí thực hiện các đề tài, dự án thuộc các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia; giao nhiệm vụ, đặt hàng cho các nhóm nghiên cứu mạnh thuộc Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực hai Trường có thế mạnh.

b) Chủ trì tổng hợp các đề xuất và báo cáo cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí và cân đối ngân sách nhà nước hằng năm để hỗ trợ nghiên cứu, phát triển sản phẩm công nghệ then chốt của các nhóm nghiên cứu mạnh, trung tâm đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút nhân tài về khoa học và công nghệ từ

nước ngoài cộng tác, giảng dạy tại Trường Đại học Tây Nguyên, Trường Đại học Đà Lạt và các cơ sở giáo dục đại học khác.

3. Bộ Tài chính

a) Chủ trì tổng hợp, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các chương trình, dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định để triển khai Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, hỗ trợ Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt triển khai các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư, tiếp cận các nguồn vốn ODA, các quỹ hoặc nguồn vốn của tổ chức quốc tế để thực hiện Đề án theo quy định.

c) Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên theo quy định pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

a) Chủ trì rà soát tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí hỗ trợ Trường Đại học Tây Nguyên để giải phóng mặt bằng, bố trí quỹ đất sạch để phát triển hạ tầng trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án; thu hút giảng viên, nhà khoa học trong và ngoài nước về Trường Đại học Tây Nguyên.

b) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan hỗ trợ Trường Đại học Tây Nguyên phê duyệt Quy hoạch 1/500 phù hợp với các quy hoạch.

5. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

a) Chủ trì rà soát tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí hỗ trợ Trường Đại học Đà Lạt để giải phóng mặt bằng, bố trí quỹ đất sạch để phát triển hạ tầng trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án; thu hút giảng viên, nhà khoa học trong và ngoài nước về Trường Đại học Đà Lạt làm việc, nghiên cứu khoa học.

b) Phối hợp với các bộ, ngành liên quan hỗ trợ Trường Đại học Đà Lạt hoàn thành phê duyệt Quy hoạch 1/500 bảo đảm phù hợp với quy hoạch.

6. Đối với các địa phương trong vùng Tây Nguyên

a) Ưu tiên đặt hàng Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt thực hiện đào tạo nhân lực trình độ cao; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị, quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của địa phương; tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học, tư vấn xây dựng và phản biện chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

b) Nghiên cứu, có chính sách của địa phương hỗ trợ người học tại hai Trung tâm này, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên và Trường Đại học Đà Lạt, Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, TCCV, QHĐP, PL, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2b). DNam₉₅

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long